TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN
-----*-----**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2018/HS - ST
Ngày 11-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

-----*&*-----

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Minh Hường.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Văn Tuyền.
2. Ông Đinh Đăng Hùng.
- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thị Bưởi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2018, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXXST-HS ngày 28/5/2018. Đối với bị cáo:

Hoàng Anh T, sinh ngày 07/7/1992 tại huyện B - Bắc Kạn.
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 08/12; Dân tộc: Nùng;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông: Hoàng Phi Q và bà Hà Thị L.
Có vợ là Võ Thùy D; Có 01 con, sinh năm 2017;
Tiền sự: Chưa có.
Tiền án: Có 01 tiền án. Tại bản án số 25/2012/HSST ngày 19/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Hoàng Anh T 05(*Năm*) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".
Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 23/12/2017 Tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện B phối hợp với Công an xã P, huyện B bắt quả tang Hoàng Anh T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực nghĩa địa thuộc thôn Đ, xã P qua kiểm tra phát hiện tạm giữ tại túi áo đằng trước bên trái T đang mặc 01 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và bột nghi là ma túy (Heroin). Tổ công tác đã tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy đối với gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng trên, kết quả trùng với đặc trưng của chất ma túy (Heroin), sau khi kiểm tra gói nhỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu "T"; Ngoài ra còn tạm giữ của Hoàng Anh T 01 xi lanh nhựa cùng 01 ống nước cất 5ml đã qua sử dụng, tạm giữ số tiền 650.000^{đ} (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng (khối lượng) chất ma túy ngày 23/12/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B xác định: 01 gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu "T" có trọng lượng (khối lượng) là 0,110g sau khi cân được niêm phong trong phong bì ký hiệu "T1" để gửi giám định, giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì ký hiệu "T2" nhập kho vật chứng Công an huyện B.

Tại bản Kết luận giám định số 12/KTHS-MT ngày 27/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: *Mẫu chất bột trong phong bì ký hiệu "T1" gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin, có trọng lượng (khối lượng) là 0,110g* .

Sau khi giám định, mẫu chất bột trong phong bì ký hi ệu "T1" còn lại là 0,090g cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong trong phong bì mới ký hiệu "T12" hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu giám định.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện B, Hoàng Anh T khai nhận: Vào khoảng 19 giờ ngày 22/12/2017 T đi xe ô tô khách lên khu vực ngã ba thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy về sử dụng, tại đây T mua được 01 gói ma túy với số tiền 100.000^{đ}(*Một trăm nghìn đồng*) của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, T không biết tên, tuổi địa chỉ của người này. Sau khi mua được ma túy, T đón xe khách trở về nhà, khi gần đến nhà tại thôn Đ, xã P, T vào bụi cây ven đường và mở gói ma túy vừa mua được rồi chia ra một nửa gói để sử dụng bằng hình thức chích, sau khi sử dụng xong T gói số ma túy còn lại cùng 01 xi lanh vừa sử dụng và ½ lọ nước cất mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 10 giờ ngày 23/12/2017 T lấy gói ma túy còn lại của ngày hôm trước cho vào túi áo trước bên trái và 01 xi lanh nhựa và ½ lọ nước cất cho vào túi áo trước bên phải rồi đi bộ lên khu vực nghĩa địa thuộc thôn Đ, xã P để sử dụng, khi T đang chuẩn bị sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện B bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện B, Hoàng Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai của bị can phù hợp với các tại liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSBT ngày 15/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hoàng Anh T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249/ BLHS năm 2015; Điểm p Khoản 1; Khoản 2 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48/ BLHS 1999. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Anh T từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung, đồng thời đề nghị giải quyết vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Bị cáo không tranh luận. Bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, thái độ ăn năn hối cải và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, có căn cứ xác định:

Do bản thân sử dụng chất ma túy nên ngày 23/12/2017 tại khu vực nghĩa địa thuộc thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Hoàng Anh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nhỏ ma túy (Heroin) có trọng lượng (khối lượng) là 0,110g mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ.

Bản thân bị cáo Hoàng Anh T là người nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Anh T đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Điều luật có nội dung.

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển,mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

……"

Tuy nhiên, tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm:

……..

c) Hêrôin, Côcain, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

Như vậy, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Vận dụng các quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về hiệu lực thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều, cần xem xét áp dụng điều luật có lợi cho bị can, bị cáo trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Hoàng Anh T đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chịu một hình phạt nhất định nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Về nguồn gốc số ma túy, do T không biết được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy cho T ngày 22/12/2017 tại khu vực ngã ba thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

[3] Xét nhân thân của bị cáo Hoàng Anh T: Tại bản án số 25/2012/HSST ngày 19/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 05 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Ngày 28/4/2016 chấp hành án xong trở về sinh sống tại thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, như vậy bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị xử lý về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo T không lấy đó làm bài học để cải tạo thành người công dân tốt mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật vì vậy cần có một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Hoàng Anh T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Tái phạm*" theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 48/BLHS năm 1999. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*"; gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ Hoàng Chí H là bác ruột của bị cáo, như vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm p Khoản 1; Khoản 2 Điều 46/BLHS năm 1999.

[4] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu việc áp dụng thêm hình phạt bổ sung mới đủ sức răn đe đối với bị cáo, vì vậy bị cáo phải chịu thêm hình phạt bổ sung "*Phạt tiền*" theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS 2015.

[5]Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

+ Số ma túy còn lại sau giám định là 0,090g cùng phong bì, bao gói cũ ký hiệu "T1" niêm phong trong phong bì mới ký hiệu "T12" có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B.

+ Toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "T" được niêm phong trong phong bì ký hiệu "T2".

+ 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng và 01 lọ nước cất 5ml đã qua sử dụng.

- Tại phiên tòa xác định số tiền 650.000^{đ} (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) mà Cơ quan điều tra thu giữ của Hoàng Anh T không liên quan đến việc mua ma túy về sử dụng nên tạm giữ để thi hành án.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện B).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Anh T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

[1] Áp dụng Điểm c Khoản 1; Khoản 5 Điều 249/BLHS năm 2015; Điểm p Khoản 1; Khoản 2 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48/BLHS 1999. Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T 18 (*Mười tám)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

[2] Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Hoàng Anh T 5.000.000[đ] *(Năm triệu đồng)* để sung công quỹ Nhà nước.

[3] Về vật chứng: Áp dụng Điều 41/BLHS năm 1999; Điều 106/BLTTHS năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

+ Số ma túy còn lại sau giám định là 0,090g cùng phong bì, bao gói cũ ký hiệu "T1" niêm phong trong phong bì mới ký hiệu "T12" có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B.

+ Toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "T" được niêm phong trong phong bì ký hiệu "T2".

+ 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng và 01 lọ nước cất 5ml đã qua sử dụng.

- Tạm giữ để thi hành án số tiền 650.000[đ] (*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) của Hoàng Anh T.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện B).

**Về án phí*: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Hoàng Anh T phải chịu 200.000[đ] (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành

án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND T. Bắc Kạn (01b)
- VKSND H. B (01b);
- Công an H. B (02b);
- Chi cục THADS H. B (01b);
- Sở Tư pháp (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đàm Thị Minh Hường